

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 76/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2017

V/v tranh chấp

hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quân;

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 526/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1986; cư trú tại: Đường L, khu phố P, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Công H, sinh năm 1983; cư trú tại: Đường L, khu phố P, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-6-2017, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Vào năm 2005 chị Nguyễn Thị Thùy T với anh Võ Công H quen biết và tìm hiểu nhau khoảng một năm thì được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, ngày 25-9-2007 đăng ký kết hôn tại UBND phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; sau khi kết hôn vợ chồng được cha mẹ chồng cho đất cất nhà ra sống riêng; quá trình chung sống bất đồng quan điểm thường xuyên gây gổ, cãi vã nhau đến tháng 6-2017 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do anh H nhậu nhẹt đập phá đồ đạc nên chị T bỏ về nhà mẹ ruột sống từ đó đến nay; nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên xin ly hôn với anh Võ Công H.

Về con chung: Có 01 cháu tên Võ Thị Thanh T, sinh năm 2007; quá trình giải quyết vụ án chị T yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con; tại phiên tòa chị T đồng ý giao cho anh H nuôi.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28-7-2017 cùng các lời khai tại Tòa án của bị đơn anh Võ Công H trình bày:

Anh đồng ý thống nhất với phần trình bày của chị Nguyễn Thị Thùy T, vào năm 2005 qua thời gian tìm hiểu khoảng một năm thì anh và chị T được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, ngày 25-9-2007 vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; sau khi kết hôn vợ chồng được cha mẹ anh cho đất cất nhà ra sống riêng; quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn thường ngày nhưng đã làm lành với nhau; đến tháng 6-2017 vợ chồng có gây gổ nên chị T bỏ về nhà mẹ ruột sống cho đến nay, anh có nhiều lần sang rước chị T về nhưng chị T không đồng ý, anh thừa nhận là anh có rượu chè

nhưng không đập phá đồ đạc trong nhà. Nay chị T xin ly hôn anh không đồng ý, anh biết anh có lỗi anh xin lỗi chị T và mong muốn vợ chồng về chung sống lại với nhau vì anh còn thương vợ và để vợ chồng cùng nhau nuôi con.

Về con chung: Có 01 cháu tên Võ Thị Thanh T, sinh năm 2007; tùy theo nguyện vọng của con, con theo ai thì người đó nuôi.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T với anh Võ Công H; con chung giao cho anh H trực tiếp nuôi; tài sản chung, nợ chung không giải quyết; về án phí buộc chị T phải chịu tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Ngày 25-9-2007 chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Võ Công H kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; theo chị T khai quá trình

chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên gây gổ, cãi vã nhau đến tháng 6-2017 mâu thuẫn trầm trọng do anh H nhậu nhẹt về đập phá đồ đạc trong nhà nên chị T đã bỏ về nhà mẹ ruột sống đến nay; nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên xin ly hôn với anh Võ Công H; anh H thừa nhận anh có rượu chè, vợ chồng có gây gổ và từ tháng 6-2017 đến nay chị T bỏ về nhà mẹ ruột sống, anh có đến rước về nhưng chị T không đồng ý; nay xin ly hôn anh không đồng ý vì còn thương vợ; quá trình giải quyết vụ án anh H xin lỗi chị T và mong muốn vợ chồng về chung sống lại với nhau, chị T không đồng ý; tại phiên tòa chị T cương quyết xin ly hôn. Xét thấy hôn nhân của chị T và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T.

[2] Về con chung: Có 01 cháu tên Võ Thị Thanh T, sinh năm 2007; tại phiên tòa chị T trình bày sau khi Tòa án hòa giải anh H yêu cầu cháu T về sống với anh và cháu đã về sống với anh H từ đó đến nay nên chị đồng ý giao con cho anh H nuôi vì anh H có điều kiện hơn chị. Xét thấy hiện con đang sống với anh H; Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho anh H nuôi, chị T có quyền, nghĩa vụ đến thăm con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T, con chung giao cho anh H nuôi, tài sản chung, nợ chung không đặt ra giải quyết; chị T phải chịu tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo luật định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T đối với anh Võ Công H; chị Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn với anh Võ Công H.

2. Về con chung: Giao cho anh Võ Công H nuôi cháu Võ Thị Thanh T, sinh năm 2007; chị Nguyễn Thị Thùy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0004204 ngày 12-6-2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bên được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND xã/phường
nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Phan Tuyền